

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

HOÀNG MINH QUÂN

**TƯ TƯỞNG CỦA PHẠM QUỲNH VỀ VẤN ĐỀ
XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA DÂN TỘC**

LUẬN VĂN THẠC SĨ
Chuyên ngành: Triết học

HÀ NỘI - 2014

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

HOÀNG MINH QUÂN

**TƯ TƯỞNG CỦA PHẠM QUỲNH VỀ VẤN ĐỀ
XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA DÂN TỘC**

Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành: Triết học

Mã số: 60 22 03 01

**Người hướng dẫn khoa học: PGS,TS. Đỗ Thị Hòa
Hội**

HÀ NỘI - 2014

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn thạc sĩ này là kết quả nghiên cứu của tôi, dưới sự hướng dẫn của PGS,TS. Đỗ Thị Hòa Hới. Luận văn có sự kế thừa các công trình nghiên cứu của những người đi trước và có sự bổ sung những tư liệu được cập nhật mới nhất.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung của đề tài.

Người cam đoan

Hoàng Minh Quân

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn này, em xin chân thành cảm ơn quá trình dạy dỗ tận tình, thấu đáo của các thầy, cô giáo khoa Triết học, trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Đặc biệt, em gửi lời cảm ơn chân thành đến PGS,TS. Đỗ Thị Hòa Hới, người đã trực tiếp hướng dẫn em trong suốt thời gian thực hiện luận văn thạc sĩ. Sự chỉ bảo tận tình của cô đã tạo động lực và giúp đỡ em hoàn thành luận văn này.

Luận văn này chắc chắn không tránh khỏi còn nhiều thiếu sót, em rất mong nhận được sự góp ý của các thầy, cô giáo để em có thể tiếp tục phát triển hướng nghiên cứu này.

Hà Nội, ngày 22 tháng 05 năm 2014

MỤC LỤC

	Trang
A. MỞ ĐẦU	1
B. NỘI DUNG	17
CHƯƠNG 1: ĐIỀU KIỆN, TIỀN ĐỀ CHO SỰ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG CỦA PHẠM QUỲNH VỀ VẤN ĐỀ XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA DÂN TỘC	17
1.1. Những điều kiện, tiền đề khách quan: Bối cảnh chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, tư tưởng ở Việt Nam và thế giới đầu thế kỷ XX	17
1.1.1. Bối cảnh chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa ở Việt Nam và thế giới đầu thế kỷ XX	17
1.1.2. Tiền đề tư tưởng	25
1.2. Những nhân tố chủ quan: Thân thế, cuộc đời, sự nghiệp và di thảo của Phạm Quỳnh	36
CHƯƠNG 2: MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN TRONG TƯ TƯỞNG CỦA PHẠM QUỲNH VỀ VẤN ĐỀ XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA DÂN TỘC	39
2.1. Quan niệm của Phạm Quỳnh về những cơ sở xác lập cho việc giải quyết vấn đề xây dựng nền văn hóa dân tộc	39
2.1.1. Về khái niệm văn hóa và mối quan hệ giữa văn hóa với chính trị	39
2.1.2. Về văn hóa phương Đông, văn hóa phương Tây và mối quan hệ giữa hai nền văn hóa Đông Tây	47
2.1.3. Về mối quan hệ giữa truyền thống với hiện đại và vấn đề tiếp nhận văn hóa	55
2.2. Quan niệm của Phạm Quỳnh về đường hướng xây dựng nền văn hóa dân tộc	59
2.2.1. Ý tưởng về một nền văn hóa mới trên cơ sở điều hòa văn hóa Đông – Tây	59
2.2.2. Hai phương diện của việc xây dựng nền văn hóa dân tộc: Thâu thái và bảo tồn	61
2.2.3. Một số biện pháp xây dựng nền văn hóa dân tộc	70
2.3. Những giá trị và hạn chế chủ yếu trong tư tưởng của Phạm Quỳnh về vấn đề xây dựng nền văn hóa dân tộc	80
2.3.1. Giá trị	80
2.3.2. Hạn chế	84
C. KẾT LUẬN	88
D. TÀI LIỆU THAM KHẢO	90

A. MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Phạm Quỳnh (1892 – 1945) là một học giả lớn ở nước ta trong những năm đầu thế kỷ XX. Ông là nhân vật tiêu biểu cho tầng lớp trí thức Tây học, được đào tạo bởi nền giáo dục Pháp – Việt ở thời kỳ này. Được biết đến như một trong bốn nhà trí thức Tây học lớn thời bấy giờ, bên cạnh Nguyễn Văn Vĩnh, Phạm Duy Tồn, Nguyễn Văn Tố, viết báo từ khi còn rất trẻ, lại là chủ bút của một tờ báo lớn là tạp chí *Nam Phong*, Phạm Quỳnh thực sự có một tầm ảnh hưởng lớn đối với tầng lớp thanh niên trí thức, cũng như nền văn hóa Việt Nam đầu thế kỷ XX. Di sản mà ông để lại rất phong phú. Ông là một người uyên bác, trước tác ở rất nhiều lĩnh vực khác nhau, như triết học, văn hóa, văn học, khảo cứu, phê bình, dịch thuật... Mặc dù không để lại một chuyên luận lớn nào, nhưng với sức viết đáng nể của mình, ông vẫn xây dựng được cho mình một hệ thống quan điểm riêng, khá nhất quán, thông qua những bài báo, bài tiểu luận. Và mặc dù ngòi bút của ông được phân tán ra rất nhiều lĩnh vực, chúng ta vẫn có thể nhận ra văn hóa là mối quan tâm hàng đầu của ông.

Qua những di sản Phạm Quỳnh để lại, chúng ta có thể nhận thấy, ông là nhà tư tưởng có ý thức sâu sắc về vận mệnh của nền văn hóa dân tộc và vấn đề xây dựng nền văn hóa mới cho dân tộc Việt Nam trong bối cảnh hết sức phức tạp của những năm đầu thế kỷ XX. Có thể nói đó là mối quan tâm hàng đầu của Phạm Quỳnh, là nội dung quan trọng, đặc sắc nhất trong tư tưởng của Phạm Quỳnh, cũng là lĩnh vực ghi dấu những đóng góp chủ yếu của ông. Vì vậy, nghiên cứu sự nghiệp và tư tưởng Phạm Quỳnh, không thể bỏ qua tư tưởng của ông về vấn đề văn hóa nói chung, vấn đề xây dựng nền văn hóa dân tộc nói riêng. Thế nhưng những tư tưởng ấy của ông đã nảy sinh trong một giai đoạn đầy phức tạp của lịch sử Việt Nam, và cách chọn lựa cho mình chỗ đứng trong giai đoạn ấy, cùng những hành trạng của Phạm Quỳnh, đã khiến ông trở thành một nhân vật, một hiện tượng khó xét đoán. Quả thực, xung quanh vấn đề đánh giá Phạm Quỳnh và tư tưởng của ông, cho đến nay, vẫn còn tồn tại nhiều ý kiến trái ngược. Có những quan điểm, trong khi phê phán lập trường chính trị của Phạm Quỳnh, đã phủ nhận những đóng góp của ông. Bên cạnh đó, cũng có những ý kiến, đặc biệt là trong thời gian gần đây, dựa trên nhiều tư liệu mới, đã khẳng định cách thể hiện tinh thần yêu nước của ông, đồng thời khẳng định

những đóng góp to lớn của ông cho nền văn hóa nước nhà. Những tranh luận này đến nay dường như vẫn chưa hề ngả ngũ. Phạm Quỳnh và tư tưởng của ông vẫn đồng thời nhận được cả những lời khen và chê. Nhưng việc các tác phẩm của Phạm Quỳnh được sưu tầm và xuất bản một cách chính thức trong khoảng mười năm trở lại đây đã là cơ sở cho thấy sự thừa nhận của giới nghiên cứu đối với vị trí của ông trong tiến trình văn hóa dân tộc, cũng như cho thấy việc tiếp tục nghiên cứu làm rõ tư tưởng và đóng góp của ông vẫn là một việc làm cần thiết. Thực tế đó đã thúc đẩy chúng tôi đi vào tìm hiểu tư tưởng của Phạm Quỳnh, mà cụ thể hơn là tìm hiểu về bộ phận quan trọng nhất của nó: tư tưởng về vấn đề xây dựng nền văn hóa dân tộc. Chúng tôi thấy rằng, khi đọc các tác phẩm của ông, chúng ta không chỉ hiểu được phần nào các vấn đề văn hóa, tư tưởng, học thuật của dân tộc trong những năm đầu thế kỷ XX, mà còn có thể thấy trong đó nhiều gợi mở cho chúng ta khi đứng trước những vấn đề văn hóa đương đại. Hơn nữa, nghiên cứu, tìm hiểu tư tưởng của Phạm Quỳnh về vấn đề xây dựng nền văn hóa dân tộc, một mặt, giúp chúng ta hiểu thêm về một khuynh hướng xây dựng văn hóa dân tộc trong sự phát triển của tư tưởng ở nước ta thế kỷ XX, qua đó góp phần khẳng định những đóng góp của ông cho lịch sử tư tưởng Việt Nam; mặt khác, từ đó góp phần giúp chúng ta có được những bài học, những kinh nghiệm khi đối mặt với những vấn đề văn hóa của dân tộc trong thời đại toàn cầu hóa. Với những lý do đó, chúng tôi chọn vấn đề “Tư tưởng của Phạm Quỳnh về vấn đề xây dựng nền văn hóa dân tộc” làm đề tài luận văn thạc sĩ của mình.

2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

Là một học giả lớn ở nước ta những năm đầu thế kỷ XX, Phạm Quỳnh đã sớm nhận được sự quan tâm tìm hiểu của nhiều nhà nghiên cứu ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Những nghiên cứu và đánh giá về Phạm Quỳnh nói chung, về sự nghiệp và tư tưởng văn hóa của ông nói riêng, khảo sát theo tiến trình lịch sử, có thể thấy, bao gồm các giai đoạn: những nghiên cứu, đánh giá trước Cách mạng tháng Tám 1945; những nghiên cứu, đánh giá trong giai đoạn 1945 – 1975 (ở cả hai miền Nam, Bắc); những nghiên cứu từ 1975 đến nay.

* Ở giai đoạn trước Cách mạng Tháng Tám 1945: Phạm Quỳnh được chú ý nghiên cứu chủ yếu với tư cách một nhà văn. Những công trình nghiên cứu văn học tiêu biểu của giai đoạn này đều đề cập đến Phạm Quỳnh và sự nghiệp của ông. Tiêu

biểu nhất là hai công trình văn học sử: *Nhà văn hiện đại* (1942) của Vũ Ngọc Phan và *Việt Nam văn học sử yếu* (1941) của Dương Quảng Hàm. Vũ Ngọc Phan nhìn nhận Phạm Quỳnh ở hai điểm chính: ghi nhận đóng góp của ông đối với nền quốc văn Việt Nam và khẳng định chủ trương văn hóa của Phạm Quỳnh: “Ông là người chủ trương cái thuyết: đọc sách Tây là để thâm thái lấy tư tưởng, lấy tinh thần văn hóa Âu Tây để bồi bổ cho nền quốc văn còn khiếm khuyết, để chọn lấy cái hay của người mà dung hòa với cái hay của mình, ngõ hầu gìn giữ cho cái học của mình không mất bản sắc, mà vẫn có cơ tiến hóa được” [54, tr.82]. Trong khi đó, Dương Quảng Hàm cũng chia sẻ với Vũ Ngọc Phan trong việc đánh giá vai trò của Phạm Quỳnh với nền quốc văn. Mặt khác, ông ghi nhận Phạm Quỳnh như một người có thiên hướng về học thuật tư tưởng trong việc dịch thuật, và góp công phổ biến tư tưởng phương Tây ở Việt Nam: “ông Quỳnh thì có công dịch thuật các học thuyết tư tưởng của Thái tây và luyện cho tiếng Nam có thể diễn được các ý tưởng mới” [13, tr.411]. Như vậy, có thể thấy, cả Vũ Ngọc Phan và Dương Quảng Hàm không chỉ nói đến những đóng góp của Phạm Quỳnh đối với nền văn học Việt Nam, mà còn khẳng định những đóng góp của ông đối với nền văn hóa (trong việc đưa ra một chủ trương văn hóa) và tư tưởng (trong việc phổ biến tư tưởng) của dân tộc. Cùng với hai công trình này, cũng có thể nhắc đến cuốn *Phê bình và cáo luận* (1933) của Thiều Sơn. Cuốn sách này là tuyển tập những bài phê bình của Thiều Sơn về một số tác giả văn học nổi bật ở Việt Nam đương thời. Trong cuốn sách này, Phạm Quỳnh được đặt ngay đầu cuốn sách. Về nội dung, có lẽ phần phê bình Phạm Quỳnh trong *Phê bình và cáo luận* đã cho thấy chân dung của học giả Phạm Quỳnh rõ nét hơn cả, so với hai cuốn sách ở trên, bởi nó không chỉ nhìn nhận ông với tư cách một nhà văn thuần túy. Thiều Sơn đã chỉ ra, mấu chốt trong quan niệm của Phạm Quỳnh là chủ nghĩa quốc gia. Từ đó, ông phân tích chủ trương văn hóa, chính trị của Phạm Quỳnh. Việc phân tích quan điểm chính trị của Phạm Quỳnh là điều mà cả Vũ Ngọc Phan và Dương Quảng Hàm đều chưa nhắc đến. Cũng ở sách này, Thiều Sơn đã sớm đưa ra nhận định về việc Phạm Quỳnh tham gia vào quan trường. Theo tác giả, việc dấn thân vào làm chính trị là một sai lầm của Phạm Quỳnh: “để cho ông ở cái địa vị hòa bình mà giúp nước, còn ích hơn bất ông ra phấn đấu ở trên trường chánh trị, là thứ không hợp với cái khuynh hướng của ông” [85, tr.22]. Nhìn chung, có thể

thấy, trong đánh giá của những nhà nghiên cứu giai đoạn trước năm 1945, Phạm Quỳnh là một học giả có nhiều đóng góp cho nền văn hóa dân tộc, nhất là trong văn học.

Tuy nhiên, Phạm Quỳnh không phải là một nhà văn thuần túy. Nói đúng hơn, Phạm Quỳnh không chỉ là người chuyên về một lĩnh vực nào đó. Ông viết ở rất nhiều lĩnh vực khác nhau. Điều đó khiến cho các bài viết của ông động đến rất nhiều vấn đề, chứ không chỉ là văn học: văn hóa, tư tưởng triết học, chính trị, giáo dục... Chính vì vậy, ở những khía cạnh khác, Phạm Quỳnh cũng nhận được sự đánh giá khác nhau từ nhiều học giả cùng thời, chứ không chỉ từ những nhà nghiên cứu văn học. Trong số những đánh giá đó, nổi bật hơn, lại là những đánh giá mang tính phê phán. Trước tiên, cần phải nhắc đến “vụ án Truyện Kiều”, một cuộc tranh luận giữa các nhà Nho Ngô Đức Kế, Huỳnh Thúc Kháng với ông chủ bút *Nam Phong*, xung quanh câu nói nổi tiếng của Phạm Quỳnh trong bài diễn thuyết nhân ngày giỗ Nguyễn Du năm 1924: “Truyện Kiều còn, tiếng ta còn, tiếng ta còn, nước ta còn” [64, tr.93]. Đây không đơn thuần là những đánh giá ở khía cạnh văn học, trong một cuộc tranh luận văn học thuần túy. Bởi, ngay cả trong quan niệm của những người xem Truyện Kiều là một kiệt tác văn học, chứ không phải “tà thư”, “dâm thư”, thì nhận định của Phạm Quỳnh cũng vẫn là đối tượng của sự phê phán. Vấn đề không phải ở chỗ Phạm Quỳnh ca ngợi Truyện Kiều, mà ở chỗ ông gán số phận của một đất nước với tác phẩm ấy. Ngô Đức Kế, từ lập trường của một nhà Nho, đã phê phán Phạm Quỳnh một cách nặng nề: “một anh giả dối lóp lóp, đứng đầu sùng bái Kiều, mà một bọn u mê hờ hững gào hơi rán sức để họa theo” [91, tr.309]. Mấu chốt của sự tranh luận này là ở chỗ, Phạm Quỳnh và Ngô Đức Kế có cách tiếp cận khác nhau về Truyện Kiều, một bên nhìn nhận từ góc độ ngôn ngữ văn tự, một bên thiên về chuẩn mực luân lý. Rốt cuộc, sự khác nhau trong cách tiếp cận của họ đã gây nên “vụ án Truyện Kiều” nổi tiếng. Nhưng trước sự công kích từ phía Ngô Đức Kế, Phạm Quỳnh đã không hồi đáp. Đó là nguyên nhân dẫn đến sự phê phán tiếp theo, từ phía một người đã từng là cộng sự của ông ở *Nam Phong* tạp chí: Phan Khôi, và tiếp đến, một nhà chí sĩ lão thành: Huỳnh Thúc Kháng. Trong bài viết “Cảnh cáo các nhà học phiệt”, Phan Khôi hướng sự phê phán không phải vào nhận định của Phạm Quỳnh về Truyện Kiều, mà hướng vào thái độ “im lặng” của ông trước sự công kích của Ngô Đức Kế. Vấn đề ông đặt ra không còn là vấn đề Truyện Kiều nữa, mà là vấn đề trách nhiệm và thái độ sẵn sàng đối thoại, tranh luận của

người trí thức. Phạm Quỳnh đã có sự hồi đáp sự công kích này trên *Nam Phong* tạp chí số 152. Tiếp sau bài viết đó, Huỳnh Thúc Kháng đã viết bài “Chánh học cùng tà thuyết có phải là vấn đề quan hệ chung không?” để phê phán Phạm Quỳnh. Ở bài viết này, Huỳnh Thúc Kháng, đứng về phía Ngô Đức Kế, phê phán cách nhìn thuần túy ngôn ngữ, văn tự của Phạm Quỳnh về Truyện Kiều, đồng thời cũng phê phán cả nhân cách của Phạm Quỳnh. Cũng phải thấy rằng, trong những đánh giá về Phạm Quỳnh, Phan Khôi giữ một thái độ có phần khách quan hơn. Thậm chí, Phan Khôi sẵn sàng chia sẻ với Phạm Quỳnh ở những vấn đề mà hai ông cùng chung quan điểm. Chính vì thế, chính Phan Khôi sau đó lại có bài phê phán bài viết phê phán Phạm Quỳnh của Huỳnh Thúc Kháng. Như vậy, vấn đề Truyện Kiều, ở đây, đã ra ngoài địa hạt văn chương thuần túy. Những tranh luận xung quanh nó liên quan đến một loạt những vấn đề rộng hơn: đạo đức, văn hóa, chính trị. Sự bất đồng chủ yếu xuất phát từ cách tiếp cận khác nhau của những nhà trí thức thời đó. Và sự phức tạp của cuộc tranh luận này còn được thể hiện rõ hơn khi nó lại trở thành đề tài cho một cuộc tranh luận khác trong giới nghiên cứu Sài Gòn sau đó, vào năm 1962. “Vụ án Truyện Kiều” là một sự kiện có ảnh hưởng lớn đến Phạm Quỳnh và cách đánh giá về Phạm Quỳnh. Vì vậy, không khó hiểu khi cho đến những ngày cuối đời, những suy nghĩ về Kiều vẫn theo đuổi Phạm Quỳnh. Trong bài “Cô Kiều với tôi”, ông nhắc lại: “Câu ấy (tức câu nói trong bài diễn thuyết năm 1924 – TG), người mình có người không hiểu, có người hiểu lầm” [81, tr.68]. Điều đáng tiếc là câu này nằm trong những dòng cuối cùng của một bài tùy bút còn dang dở. Phạm Quỳnh đã không thể viết tiếp sự lý giải của mình. Nếu Phạm Quỳnh hoàn tất bài viết này, chúng ta sẽ có thêm căn cứ để hiểu ông hơn.

Bên cạnh đó, cũng cần phải kể đến sự nhìn nhận về Phạm Quỳnh của hai nhà trí thức lớn ở Việt Nam đầu thế kỷ XX: Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh. Nếu như Ngô Đức Kế, Huỳnh Thúc Kháng, Phan Khôi là những người trực tiếp đưa ra những tranh luận và phê phán Phạm Quỳnh trong các bài viết của mình, thì Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh không hề có một bài viết nào trực tiếp hướng đến Phạm Quỳnh. Đánh giá của họ về Phạm Quỳnh được bày tỏ trong khi họ đưa ra quan điểm của mình về một số vấn đề. Phan Bội Châu tỏ ra bất đồng với Phạm Quỳnh trong lĩnh vực hiến pháp. Trong bài trả lời phỏng vấn của báo Đông Tây, khi được hỏi ý kiến về Hiến pháp Phạm Quỳnh, ông trả lời: “Nhưng hiến pháp PQ chỉ

D. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt:

1. Đào Duy Anh (2010), *Việt Nam văn hóa sử cương*, Nxb Thời đại, Hà Nội.
2. Phan Bội Châu (2000), *Toàn tập*, tập 7, Nxb Thuận Hóa, Huế.
3. Quán Chi (1922), “Luân lý Đông phương cận lai tại sao suy thoái”, *Nam Phong* (Số 60, Quyển X), tr.453 – 460.
4. Thượng Chi (1921), “Khảo về các luân lý học thuyết của Thái Tây”, *Nam Phong* (Số 47, Quyển VIII), tr.354 – 362.
5. Thượng Chi (1924), “Bàn phẩm về văn hóa Đông Tây”, *Nam Phong* (số 84, Quyển XIV), tr.447 – 453.
6. Thượng Chi (1926), “Văn hóa và chính trị”, *Nam Phong* (Số 107, Quyển 19), tr.1 – 4.
7. Thượng Chi (1930), “Độc sách có cảm”, *Nam Phong* (Số 149, Quyển XXVI), tr.307 – 310.
8. Nguyễn Đình Chú, Trịnh Vĩnh Long (2005), “Báo chí và văn chương qua một trường hợp: *Nam Phong* Tạp chí”, *Nghiên cứu văn học* (Số 2), tr.49 – 55.
9. Nguyễn Trọng Chuẩn (1995), *R. Đécác tơ*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
10. Trần Thái Đình (2005), *Triết học Descartes*, Nxb Văn học, Hà Nội.
11. François Meyer (1999), *Để hiểu Bergson*, Nguyễn Nguyên dịch, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
12. Trần Văn Giàu (2008), *Tổng tập*, tập 3, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
13. Dương Quảng Hàm (2002), *Việt Nam văn học sử yếu*, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội.
14. Đỗ Hồng Hạnh (2001), “Phan Bội Châu nhịp cầu nối giữa truyền thống và cận hiện đại Việt Nam”, trong *Những người đi qua hai thế kỷ*, Nxb Lao động, Hà Nội.
15. Đỗ Hồng Hạnh (2001), “Phan Văn Trường từ truyền thống đến hiện đại”, trong *Những người đi qua hai thế kỷ*, Nxb Lao động, Hà Nội.
16. Trần Thị Hạnh (2013), *Quá trình chuyển biến tư tưởng của Nho sĩ Việt Nam trong 30 năm đầu thế kỷ XX*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
17. Nguyễn Vũ Hảo (2006), “Giao tiếp liên văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa, một số vấn đề triết học”, *Triết học* (Số 7), tr.49 – 56.

18. Nguyễn Vũ Hảo (2007), “Phương pháp tiếp cận của triết học so sánh Đông – Tây, lịch sử vấn đề và triển vọng”, *Triết học* (Số 5), tr.26 – 33.
19. Nguyễn Hùng Hậu chủ biên (2002), *Đại cương lịch sử tư tưởng triết học Việt Nam*, tập 1, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
20. Hoàng Ngọc Hiến (2009), *François Jullien & Nghiên cứu so sánh văn hóa Đông – Tây (Dẫn nhập công việc nghiên cứu của François Jullien)*, Nxb Lao động, Hà Nội.
21. Hoàng Ngọc Hiến (2011), *Luận bàn minh triết & minh triết Việt*, Nxb Tri thức, Hà Nội.
22. Nguyễn Công Hoan (1971), *Đời viết văn của tôi*, Nxb Văn học, Hà Nội.
23. Đỗ Thị Hòa Hới (1996), *Tìm hiểu tư tưởng dân chủ của Phan Châu Trinh*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
24. Đỗ Thị Hòa Hới (2001), “Huỳnh Thúc Kháng cuộc đời và tư tưởng”, trong *Những người đi qua hai thế kỷ*, Nxb Lao động, Hà Nội.
25. Đỗ Thị Hòa Hới (2001), “Phan Châu Trinh nhà tư tưởng dân chủ Việt Nam đầu thế kỷ XX”, trong *Những người đi qua hai thế kỷ*, Nxb Lao động, Hà Nội.
26. Cao Xuân Huy (1995), *Tư tưởng phương Đông gợi những điểm nhìn tham chiếu*, Nxb Văn học, Hà Nội.
27. Đỗ Quang Hưng chủ biên (2000), *Lịch sử báo chí Việt Nam 1865 – 1945*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
28. Trần Trọng Kim (2008), *Nho giáo*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
29. Nhật Hoa Khanh (2006), “Phạm Quỳnh và bản án tử hình đối với ông”, *Xưa & Nay* (Số 269), tr.31 – 33.
30. Nguyễn Văn Khoan (2011), *Phạm Quỳnh – một góc nhìn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
31. Nguyễn Văn Khoan (2012), *Phạm Quỳnh – một góc nhìn*, tập 2, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
32. Phan Khôi (2005), *Tác phẩm đăng báo 1929*, Nxb Đà Nẵng, Đà Nẵng.
33. Thái Kim Lan (2009), “Truyền thống và hiện đại”, *Tia sáng* (Số 18), tr. 43 – 46.
34. Thanh Lăng (1967), *Bảng lược đồ văn học Việt Nam*, Quyển hạ, Nxb Trình bày, Saigon.

35. Đinh Xuân Lâm chủ biên (1997), *Tân thư và xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
36. Đinh Xuân Lâm chủ biên (2007), *Đại cương lịch sử Việt Nam*, tập II, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
37. Khúc Hà Linh (2012), *Phạm Quỳnh trong dòng chảy văn hóa dân tộc*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
38. Nguyễn Ngọc Long, Nguyễn Hữu Vui chủ biên (2006), *Giáo trình triết học Mác – Lênin*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
39. Trường Lưu (1999), *Văn hóa một số vấn đề lý luận*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
40. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
41. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
42. Trần Viết Nghĩa (2012), *Trí thức Việt Nam đối diện với văn minh phương Tây thời Pháp thuộc*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
43. Phạm Thị Ngoạn (1993), *Tìm hiểu tạp chí Nam Phong 1917 – 1934*, Phạm Trọng Nhân dịch, Ý Việt, Yerres.
44. Phan Ngọc (2004), *Bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
45. Phan Ngọc (2005), *Một thức nhận về văn hóa Việt Nam*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
46. Phan Ngọc (2006), *Sự tiếp xúc văn hóa Việt Nam với Pháp*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
47. Vũ Dương Ninh, Nguyễn Văn Hồng (2006), *Lịch sử thế giới cận đại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
48. Vũ Dương Ninh chủ biên (2007), *Phong trào cải cách ở một số nước Đông Á giữa thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XX*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
49. PGS. PTS Nguyễn Quang Ngọc chủ biên (1998), *Cơ cấu xã hội trong quá trình phát triển của lịch sử Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
50. Vương Trí Nhàn (2005), “Vai trò của trí thức trong quá trình tiếp nhận văn hóa phương Tây ở Việt Nam đầu thế kỷ XX”, *Nghiên cứu văn học* (Số 7), tr.45 – 60.
51. Nhiều tác giả (2007), *Du ký Việt Nam Nam Phong tạp chí 1917 – 1934*, tập I, Nguyễn Hữu Sơn sưu tầm và giới thiệu, Nxb Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh.

52. Nhiều tác giả (2007), *Du ký Việt Nam Nam Phong tạp chí 1917 – 1934*, tập II, Nguyễn Hữu Sơn sưu tầm và giới thiệu, Nxb Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh.
53. Nhiều tác giả (2007), *Du ký Việt Nam Nam Phong tạp chí 1917 – 1934*, tập III, Nguyễn Hữu Sơn sưu tầm và giới thiệu, Nxb Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh.
54. Vũ Ngọc Phan (1998), *Nhà văn hiện đại*, Nxb Văn học, Hà Nội.
55. Dương Kinh Quốc (2005), *Chính quyền thuộc địa ở Việt Nam trước cách mạng tháng Tám 1945 (Góp phần tìm hiểu cơ sở Lịch sử - Xã hội Việt Nam thời kỳ thực dân Pháp thống trị)*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
56. Hồ Sỹ Quý (1999), *Tìm hiểu về văn hóa và văn minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
57. Phạm Quỳnh (1913), “Học cũ, học mới”, *Đông Dương* (Số 5), tr.4 – 5.
58. Phạm Quỳnh (1913), “Tân cổ học bình luận”, *Đông Dương* (Số 8), tr.8 – 10.
59. Phạm Quỳnh (1917), “Mấy nhời nói đầu”, *Nam Phong* (Số 1, Quyển I), tr.1 – 7.
60. Phạm Quỳnh (1917), “Trường đại học”, *Nam Phong* (Số 3, Quyển I), tr.145 – 152.
61. Phạm Quỳnh (1920), “Thân thể và tinh thần”, *Nam Phong* (Số 32, Quyển VI), tr.120 – 125.
62. Phạm Quỳnh (1921), “Bài viếng của bản chí chủ bút đọc lúc hạ huyệt cụ Nguyễn Bá Học ở Nam Định ngày 28 Aout 1921”, *Nam Phong* (Số 50, Quyển IX), tr.164 – 166.
63. Phạm Quỳnh (1924), “Học phong và sĩ khí”, *Nam Phong* (Số 79, Quyển XIV), tr.1 – 5.
64. Phạm Quỳnh (1924), “Bài diễn thuyết bằng quốc văn của ông Phạm Quỳnh”, *Nam Phong* (số 86, quyển XV), tr.91 - 94.
65. Phạm Quỳnh (1930), “Văn hóa Pháp đối với tiền đồ nước Nam”, *Nam Phong* (Số 147, Quyển XXVI), tr.99 – 102.
66. Phạm Quỳnh (1930), “Trả lời bài “Cảnh cáo các nhà học phiệt” trong “Phụ nữ tân văn” (Số 152, Quyển XXVII), tr.10 – 14.
67. Phạm Quỳnh (1930), “Nước Nam năm mươi năm nữa thế nào?”, *Nam Phong* (Số 154, Quyển XXVII), tr.215 – 219.
68. Phạm Quỳnh (1930), “Bảo thủ với tiến hóa”, *Nam Phong* (Số 156, Quyển XXVII), tr.431 – 434.

69. Phạm Quỳnh (1930), “Cải cách về trí thức tinh thần”, *Nam Phong* (Số 156, Quyển XXVII), tr.435 – 438.
70. Phạm Quỳnh (1931), “Bàn về quốc học”, *Nam Phong* (Số 163, Quyển XXVIII), tr.515 – 522.
71. Phạm Quỳnh (1931), “Giải nghĩa đồng hóa”, *Nam Phong* (Số 163, Quyển XXVIII), tr.523 – 526.
72. Phạm Quỳnh (1931), “Quốc học với chính trị”, *Nam Phong* (Số 165, Quyển XXIX), tr.107 – 111.
73. Phạm Quỳnh (1932), “Phong hóa suy đồi”, *Nam Phong* (Số 171, Quyển XXX), tr. 339 – 344.
74. Phạm Quỳnh (1932), “Nhà Nho”, *Nam Phong* (Số 172, Quyển XXX), tr.449 – 458.
75. Phạm Quỳnh (1932), “Nghĩa tôn quân với thời thế mới”, *Nam Phong* (Số 175, Quyển XXXI), tr.101 – 108.
76. Phạm Quỳnh (1928), *Cái quan niệm người quân tử trong triết học đạo Khổng*, Đông Kinh Ấn Quán, Hà Nội.
77. Phạm Quỳnh (2001), *Mười ngày ở Huế*, Nxb Văn học, Hà Nội.
78. Phạm Quỳnh (2003), *Luận giải văn học và triết học*, Trịnh Bá Đình tuyển chọn, giới thiệu, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
79. Phạm Quỳnh (2005), *Thượng Chi văn tập*, Nxb Văn học, Hà Nội.
80. Phạm Quỳnh (2007), *Tiểu luận viết bằng tiếng Pháp trong thời gian 1922 – 1932*, Phạm Toàn giới thiệu và biên tập, Nxb Tri thức, Hà Nội.
81. Phạm Quỳnh (2011), *Hoa Đường tùy bút và 51 bản dịch thơ Đỗ Phủ*, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội.
82. Phạm Quỳnh (2013), *Tuyển tập du ký*, Nguyễn Hữu Sơn sưu tầm và giới thiệu, Nxb Tri thức, Hà Nội.
83. Lê Văn Siêu (2006), *Văn học sử Việt Nam*, Nxb Văn học, Hà Nội.
84. Mai Sơn biên soạn (2007), *101 triết gia*, Nxb Tri thức, Hà Nội.
85. Thiệu Sơn (1933), *Phê bình và cáo luận*, Éditions Nam Ky, Hà Nội.
86. Trịnh Văn Thảo (2013), *Ba thế hệ trí thức người Việt (1862 – 1954) – Nghiên cứu lịch sử xã hội*, Nguyễn Văn Khánh tổ chức dịch, Nxb Thế giới, Hà Nội.

87. Nguyễn Q. Thắng (2006), *Phong trào Duy tân với các khuôn mặt tiêu biểu*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
88. Lê Sỹ Thắng (1997), *Lịch sử tư tưởng Việt Nam*, tập 2, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
89. Chương Thâu (1997), *Đông Kinh Nghĩa Thục và phong trào cải cách văn hóa đầu thế kỷ XX*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
90. Trần Ngọc Thêm (1996), *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.
91. *Thơ văn yêu nước và cách mạng đầu thế kỷ XX (1900 – 1930)* (1976), Nxb Văn học, Hà Nội.
92. Nguyễn Đức Thuận (2008), *Văn trên Nam Phong tạp chí (diện mạo và thành tựu)*, Nxb Văn học, Hà Nội.
93. Đỗ Lai Thúy (2006), “Độc lại tạp chí Nam Phong và Phạm Quỳnh”, *Tia sáng* (Số 12), tr.43 – 45.
94. TS. Đỗ Thị Minh Thúy chủ biên (2006), *Tư tưởng Hồ Chí Minh với vấn đề văn hóa trong phát triển*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
95. TS. Đỗ Thị Minh Thúy, TS. Nguyễn Hồng Sơn (2010), *Phong trào duy tân và sự chuyển biến của văn hóa Việt Nam đầu thế kỷ XX*, Nxb Từ điển bách khoa, Hà Nội.
96. Nguyễn Tài Thư chủ biên (1993), *Lịch sử tư tưởng Việt Nam*, tập 1, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
97. Phạm Tôn (2006), “Người nặng lòng với nước”, *Xưa & Nay* (Số 267), tr.15 – 20.
98. Trịnh Trí Thức, Nguyễn Vũ Hảo chủ biên (2006), *Tư tưởng triết học Việt Nam trong bối cảnh du nhập các tư tưởng Đông – Tây nửa đầu thế kỷ XX*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
99. *Tứ thư* (2009), Đoàn Trung Còn dịch, Nxb Thuận Hóa, Huế.
100. Nguyễn Ánh Tuyết (2013), *Chúng tôi đã sống như thế*, Nxb Tri thức, Hà Nội.
101. Nguyễn Đình Tường (2006), “Giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống ở Việt Nam trước tác động của toàn cầu hóa”, *Triết học* (Số 5), tr.28 – 32.
102. Phan Châu Trinh (2005), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Đà Nẵng, Đà Nẵng.

103. Nguyễn Văn Trung (1963), *Chủ nghĩa thực dân Pháp ở Việt Nam: thực chất và huyền thoại*, Tập 1: *Văn hóa và chính trị*, Nam Sơn, Saigon.
104. Nguyễn Văn Trung (1974), *Chủ đích Nam Phong*, Trí Đăng, Saigon.
105. Nguyễn Văn Trung (1975), *Trường hợp Phạm Quỳnh*, Nam Sơn, Saigon.
106. Nguyễn Văn Trung (1993), *Trương Vĩnh Ký nhà văn hóa*, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội.
107. Nguyễn Hữu Vui chủ biên (2008), *Lịch sử triết học*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
108. Nguyễn Khắc Xuyên (1968), *Mục lục phân tích tạp chí Nam Phong 1917 - 1934*, Trung tâm học liệu bộ Giáo dục, Sài Gòn.
109. Yoshiharu Tsuboi (2011), *Nước Đại Nam đối diện với Pháp và Trung Hoa 1847 – 1885*, Nguyễn Đình Đầu dịch, Nxb Tri thức, Hà Nội.
110. *Nam Phong tạp chí* (Bản DVD do Viện Việt học thực hiện).

Tiếng Anh:

111. William J. Duiker (1976), *The Rise of Nationalism in Vietnam, 1900 – 1941*, Cornell University Press, New York.

Trang web:

112. <http://phamquynh.wordpress.com>
113. <http://vi.wikipedia.org>